

Số: 809/TB-TrTHCS

Hưng Đạo, ngày 05 tháng 9 năm 2024

THÔNG BÁO

Điều kiện đảm bảo chất lượng hoạt động giáo dục của nhà trường
Về thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên
(Theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GD&ĐT)

1. Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo nhóm vị trí việc làm và trình độ được đào tạo;

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TCCN	Dưới TCCN
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	26		1	25	0		
I	Nhóm vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành (Giáo viên THCS)							
1	Toán	5		1	4			
2	Ngữ văn	2			2			
3	Vật lý	1			1			
	Hóa học	1			1			
	Sinh học	2			2			
4	Lịch sử	1			1			
	Địa lí	1			1			
5	GDCD	1			1			
6	Ngoại ngữ	2			2			
7	GDTC	1			1			
8	Tin học	1			1			
9	Âm nhạc	1			1			
	Mĩ thuật	1			1			
10	Công nghệ	1			1			
II	Nhóm vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành (Nhân viên)							
1	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	1			1			
2	Nhân viên Giáo vụ							
3	Nhân viên Tư vấn học sinh							
4	Nhân viên Hỗ trợ giáo dục người khuyết tật							
III	Nhóm vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý							
1	Hiệu trưởng	1			1			
2	Phó hiệu trưởng	1			1			
IV	Nhóm vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung							
1	Nhân viên Thư viện, QTCS	1			1			
2	Nhân viên Văn thư, KT, TQ,	1			1			

	YT							
V	Nhóm vị trí việc hỗ trợ, phục vụ							
1	Nhân viên Vệ sinh	1						1
2	Nhân viên Bảo vệ	2						2

2. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định;

STT	Nội dung	Hạng CDNN			Chuẩn nghề nghiệp			
		Hạng III	Hạng II	Hạng I	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên							
I	Nhóm vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành Giáo viên THCS							
1	Toán	1	4		2	3		
2	Ngữ văn	1	1		2			
3	Vật lí	1			1			
	Hóa học		1			1		
	Sinh học	1	1		1	1		
4	Lịch sử	1			1			
	Địa lí	1			1			
5	GDCD		1		1			
6	Ngoại ngữ		2			2		
7	GDTC		1		1			
8	Tin học	1				1		
9	Âm nhạc	1				1		
	Mĩ thuật		1			1		
10	Công nghệ	1				1		
II	Nhóm vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý							
1	Hiệu trưởng		1		1			
2	Phó hiệu trưởng		1		1			

3. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định.

STT	Nội dung	Tổng số	Đã hoàn thành CTBD	Chưa hoàn thành CTBD	Ghi chú
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	26	26		
I	Nhóm vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành Giáo viên THCS				
1	Toán	5	5		
2	Ngữ văn	2	2		
3	Vật lí	1	1		
	Hóa học	1	1		
	Sinh học	2	2		
4	Lịch sử	1	1		
	Địa lí	1	1		

5	GDCD	1	1		
6	Ngoại ngữ	2	2		
7	GDTG	1	1		
8	Tin học	1	1		
9	Âm nhạc	1	1		
	Mĩ thuật	1	1		
10	Công nghệ	1	1		
II Nhóm vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý					
1	Hiệu trưởng	1	1		
2	Phó hiệu trưởng	1	1		
III Nhóm vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành (Nhân viên)					
1	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	1	1		
2	Nhân viên Giáo vụ				
3	Nhân viên Tư vấn học sinh				
4	Nhân viên Hỗ trợ giáo dục người khuyết tật				
IV Nhóm vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung					
1	Nhân viên Thư viện, QTCS	1	1		
2	Nhân viên Văn thư, KT, TQ, YT	1	1		
V Nhóm vị trí việc hỗ trợ, phục vụ					
1	Nhân viên Vệ sinh	1	1		
2	Nhân viên Bảo vệ	2	2		

Nơi nhận:

- CBGVVN nhà trường;
- Đăng tải Website đơn vị;
- Lưu VT.


HIỆU TRƯỞNG
Trần Thị Thắm